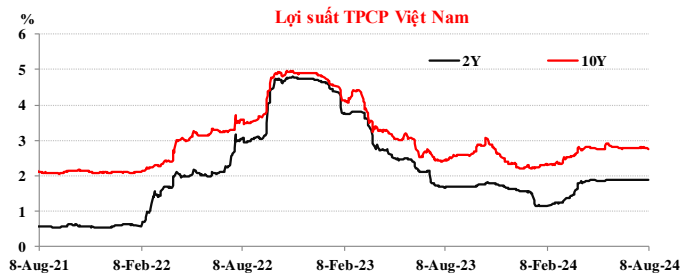


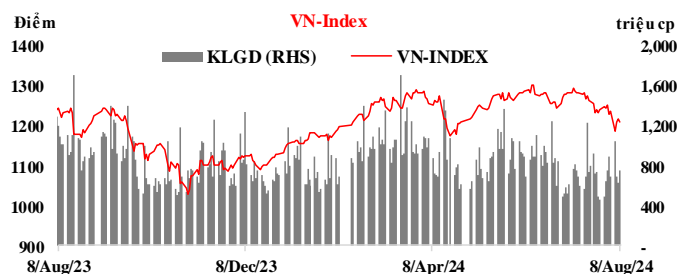
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.45	-0.25	5.31	0.00	3Y	1.91	0.000
1W	4.60	-0.18	5.35	0.00	5Y	1.97	0.000
2W	4.70	-0.16	5.40	0.00	7Y	2.25	0.002
1M	4.83	-0.13	5.44	0.00	10Y	2.74	0.000
2M	4.97	-0.07	5.50	0.00	15Y	2.92	0.001
3M	5.03	-0.09	5.57	0.01			
6M	5.33	-0.03	5.61	0.01			
9M	5.40	-0.03	5.70	0.00			
1Y	5.50	0.00	5.71	0.00			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 08/08/2024

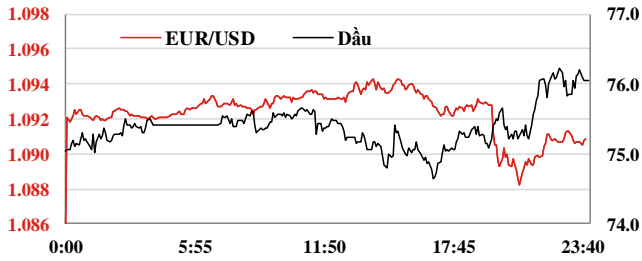
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	14,000.00	13,999.98	5,999.99	7,999.99	59,955.57
Sell Outright	-	9,999.80	1,300.00	- 8,699.80	99,299.50
Tổng				- 699.81	

Chứng khoán ngày 08/08/2024

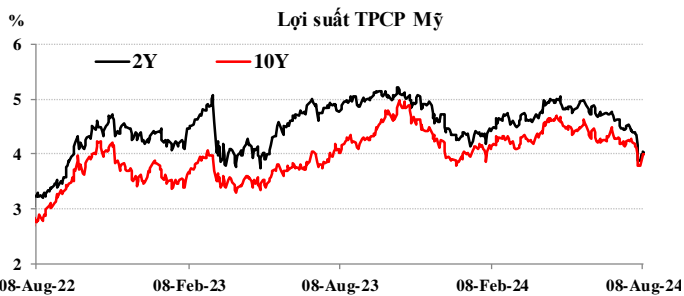
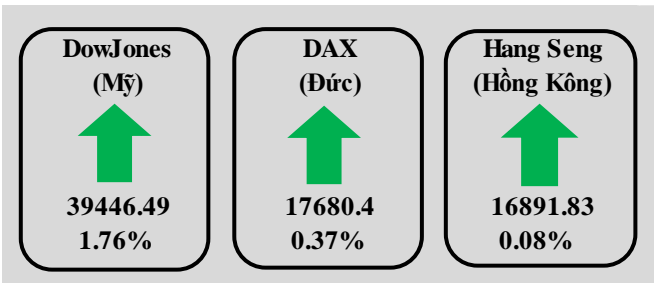
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1208.32	226.73	92.12
%/ngày	-0.62%	-0.54%	0.10%
%/29/12/2023	6.9%	-1.9%	5.8%
KLGD (tr.đ.vị)	758.83	51.38	40.6
GTGD (tỷ đ)	16744.11	981.72	635.40
NDINN mua (tỷ đ)	1569676	54.93	50.84
NDINN bán (tỷ đ)	2748792	36.34	123.35


Tin trong nước ngày 08/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 08/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.262 VND/USD, tăng tiếp 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.145 VND/USD, giảm 20 đồng so với phiên 07/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 40 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.690 VND/USD và 25.770 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 08/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,13 – 0,25 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,45%; 1W 4,60%; 2W 4,70% và 1M 4,83%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 5,31%; 1W 5,35%; 2W 5,40%, 1M 5,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng nhẹ ở các kỳ hạn 7Y và 15Y trong khi giữ nguyên ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,91%; 5Y 1,97%; 7Y 2,25%; 10Y 2,74%; 15Y 2,92%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 14.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 13.999,98 tỷ đồng trúng thầu, có 5.999,99 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đầu thầu lãi suất. Có 9.999,8 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất ở mức 4,25%, có 1.300 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 699,81 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 99.299,5 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 59.955,57 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua diễn biến giằng co, tuy nhiên vẫn chốt phiên trong sắc đỏ. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,56 điểm (-0,62%), xuống mức 1.208,32 điểm; HNX-Index mất 1,22 điểm (-0,54%) còn 226,73 điểm; UPCoM-Index nhích nhẹ 0,09 điểm (+0,10%) lên 92,12 điểm. Thanh khoản thị trường tuy có cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt gần 18.300 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng mạnh gần 1.180 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 08/08, Liên Bộ Công Thương - Tài chính điều chỉnh giảm đồng loạt giá các mặt hàng xăng dầu chủ yếu trên thị trường.** Cụ thể, giá xăng E5 RON 92 giảm 901 đồng/lít, có giá bán lẻ không cao hơn 20.715 đồng/lít; xăng RON 95 giảm 930 đồng/lít, giá bán lẻ 21.673 đồng/lít; dầu diesel giảm 737 đồng/lít, giá bán lẻ 19.141 đồng/lít; dầu hỏa giảm 684 đồng/lít, giá bán lẻ 19.411 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S giảm 858 đồng/kg, giá bán lẻ 16.028 đồng/kg.



	8 Aug 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	103.21	0.01%	-1.16%	1.85%
USD/CNY	7.17	-0.02%	-0.96%	1.08%
USD/EUR	0.92	0.03%	-1.16%	1.08%
USD/JPY	147.28	0.40%	-1.39%	4.41%
USD/KRW	1373.43	-0.08%	0.32%	6.11%
USD/SGD	1.33	-0.18%	-0.85%	0.47%
USD/TWD	32.40	-0.79%	-1.14%	5.59%
USD/THB	35.24	-0.84%	-0.93%	2.59%
USD/VND Trung tâm	24262	0.05%	0.07%	1.66%
USD/VND LNH	25145	-0.08%	-0.33%	3.69%
USD/VND tự do	25672	-0.13%	0.28%	3.76%
Vàng	2426.75	1.90%	-0.76%	17.66%
Dầu WTI	76.19	1.28%	-0.16%	6.34%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	18/9/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	14/8/2024
Anh	GBP	5,25%	5,0%	1/8/2024	19/9/2024
Nhật	JPY	0,1%	0,25%	31/7/2024	20/9/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	24/9/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

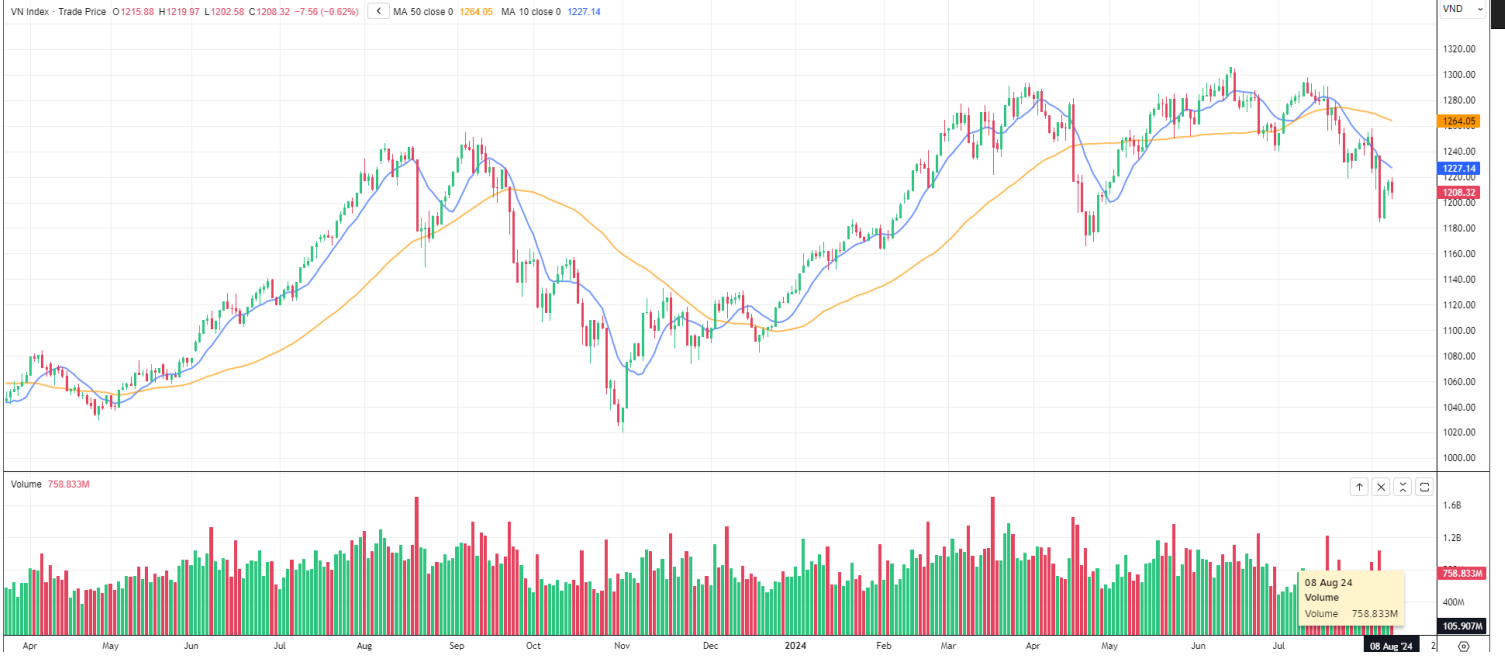
Tin quốc tế

- Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở Mỹ giảm nhẹ.** Theo số liệu từ Bộ Lao động Mỹ, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần kết thúc ngày 03/08 ở mức 233 nghìn đơn, thấp hơn so với mức 250.000 của tuần trước đó, đồng thời thấp hơn dự báo ở mức 241.000 của thị trường. Tuy nhiên, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp trung bình 4 tuần gần nhất ở mức 240.750 đơn, tăng 2.500 đơn so với trung bình 4 tuần trước đó. Số đơn giảm trong tuần qua đi ngược lại các dấu hiệu khác cho thấy thị trường lao động đang suy yếu khi con số này qua các tuần từ đầu năm đều theo xu hướng đi lên mặc dù vẫn ở mức khá thấp, số việc làm phi nông nghiệp tăng thấp, tỷ lệ thất nghiệp tăng từ 4,1% lên 4,3% tháng vừa qua. Sau thông tin về thị trường lao động, mặc dù các nhà phân tích vẫn kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed bắt đầu cắt giảm LSCS từ cuộc họp tháng 9 tới, nhưng tỷ lệ cho rằng Fed sẽ cắt giảm 0,5 đcb tại kỳ họp này đã giảm từ 69,0% xuống 56,5%.
- Theo Bộ Tài chính Nhật Bản, cán cân vãng lai nước này thặng dư 1,78 nghìn tỷ JPY trong tháng 6,** thấp hơn mức 2,41 nghìn tỷ của tháng trước đó, đồng thời không đạt dự báo ở mức 2,34 nghìn tỷ. Tuy nhiên, thặng dư cán cân vãng lai nửa đầu năm 2024 vẫn đạt cao với mức 12,68 nghìn tỷ JPY nhờ doanh thu cao kỷ lục từ đầu tư nước ngoài trong bối cảnh đồng JPY yếu và thâm hụt cán cân thương mại thấp. Đồng yên liên tục yếu đã trở thành vấn đề đau đầu đối với Nhật Bản, quốc gia khan hiếm tài nguyên, làm tăng giá nhập khẩu từ năng lượng, nguyên liệu thô đến thực phẩm. Nhưng điều này cũng làm tăng giá trị lợi nhuận đầu tư và mang lại lợi ích tích cực cho du lịch trong nước vì việc đi lại và mua sắm ở Nhật Bản trở nên rẻ hơn đối với du khách nước ngoài. Nhật Bản đón kỷ lục 17,78 triệu du khách nước ngoài trong nửa đầu năm, thặng dư du lịch của nước này đạt mức kỷ lục 2,6 nghìn tỷ yên. Về thương mại nói riêng, cán cân thương mại 6 tháng đầu năm của Nhật thâm hụt gần 2,61 nghìn tỷ JPY khi xuất khẩu đạt 50,61 nghìn tỷ, tăng 6,7% ytd và nhập khẩu đạt 53,22 nghìn tỷ JPY, tăng 1,1%.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
08-08	6:50	*	Tài khoản vãng lai Nhật T6	1.78T	2.34T	2.41T
08-08	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ w/e		241K	249K
09-08	8:30	**	Chỉ số giá tiêu dùng CPI Trung Quốc T7 y/y		0.3	0.2
09-08	8:30	**	Chỉ số giá sản xuất PPI Trung Quốc T7 y/y		-0.9	-0.8
09-08	13:00	*	Chỉ số giá tiêu dùng CPI chính thức Đức T7 m/m		0.3	0.3

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm, đóng cửa tại 1.208,32 điểm. VN-Index giảm điêm trở lại đồng thời khối lượng giao dịch duy trì dưới mức trung bình 20 ngày cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn còn thận trọng.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn